

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực  
bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động -  
Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày  
14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm  
2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên  
quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ  
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ  
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy  
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa  
liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-BLĐTBXH ngày 16 tháng 3 năm 2023 của  
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành  
chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý  
nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ  
trình số 39/TTr-SLĐTBXH ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc công bố danh mục  
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền  
giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon  
Tum.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế: Thủ tục hành chính số 5, khoản III mục B Danh mục kèm theo Quyết định số 304/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo các nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Nhà*

### Nơi nhận:

- Như điều 4 (để t/h);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để b/c);
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để c/đ);
- Văn phòng UBND tỉnh:
  - + CVP, Các PCVP (để biết);
  - + Trung tâm PVHCC tỉnh (để t/h);
  - + Cổng thông tin điện tử tỉnh (để t/h);
- Viễn thông Kon Tum (để p/h);
- Lưu: VT, TTHCC.LHP.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**

# DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 127 /QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

## A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (CẤP HUYỆN): 01 TTHC

| STT | Mã số TTHC                         | Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính                                                                              | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện                                  | Phí, lệ phí | Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Cách thức thực hiện |            |                    |
|-----|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|--------------------|
|     |                                    |                                                                                                              |                     |                                                     |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Trực tiếp           | Trực tuyến | Bru chính công ích |
| I   | Lĩnh vực: Bảo trợ xã hội (01 TTHC) |                                                                                                              |                     |                                                     |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                     |            |                    |
| 1   | 1.001776.00<br>0.00.00.H34         | Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng | 10 ngày làm việc    | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện | Không       | - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;<br><br>- Quyết định số 292/QĐ-BLĐTBXH ngày 16 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục | x                   | x          | x                  |

|  |  |  |  |  |  |                                                                                                                                                           |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  | hành chính sửa đổi,<br>bổ sung lĩnh vực<br>bảo trợ xã hội thuộc<br>phạm vi chức năng<br>quản lý nhà nước<br>của Bộ Lao động,<br>Thương binh và Xã<br>hội. |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|

**Tổng cộng: 01 Thủ tục hành chính cấp huyện.**